

Bản án số: 44/2020/HS-ST

Ngày: 26-9-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Mạc Duy Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Mạc Văn Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Hằng

**- Thư ký phiên toà:** Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 09/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST- HS ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn K, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị B, vợ Phạm Thị H và hai con; Tiền án, tiền sự: Chưa; tạm giữ từ ngày 21/7/2020 đến ngày 27/7/2020, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Tăng Phi H1, sinh ngày 18/7/2003. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

2. Anh Nguyễn Duy H2, sinh ngày 25/5/2004. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T mở quán bán nước và mở thêm bàn bi a để khách đến chơi tại nhà. Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 21/7/2020, T đang ở quán thì có Lê Minh Đ sinh năm 1991 ở xã Q, huyện Thanh Hà và Tăng Phi H1 đến chơi bi a sát phạt nhau bằng tiền. T sắp xếp bàn chơi và đưa cho H1, Đ bộ tú lơ khơ để đánh bạc.

Khi chơi H1 có 900.000 đồng, Đ có 1.500.000 đồng. Đ và H1 cầm bộ tú lơ khơ ra bàn số 2 để chơi. T đứng xem. Quá trình chơi T có đổi tiền lẻ cho Đ 500.000 đồng, H1 200.000 đồng. Khoảng 10 phút sau, Vũ Bá K sinh năm 1970 ở xã T, huyện Thanh Hà và Nguyễn Duy H2 đến thuê bàn bi a để đánh bạc. T bán cho K, H2 bộ tú lơ khơ và xếp cho bàn chơi bi a số 1. K và H2 cầm bộ tú và ra bàn số 1 chơi còn T đứng cạnh xem. Khi chơi đánh bạc H2 có số tiền 1.380.000 đồng, K có 1.500.000 đồng. Quá trình chơi H2 có đổi tiền lẻ cho T 500.000 đồng. Mức độ sát phạt của Đ và H1, K với H2 là người thua phải trả cho người T số tiền tương ứng với số lá bài còn trên tay, mỗi lá 10.000 đồng. T đổi tiền lẻ và bán bộ tú lơ khơ để K, H2, Đ2, D đánh bi a được thua bằng tiền và những người chơi thanh toán cho T 20.000 đồng/1 tiếng/1 bàn.

Hình thức các đối tượng chơi đánh bạc như sau: Người chơi xếp 15 quả bóng bi a lên bàn và dùng bộ tú lơ khơ 52 quân bài chia đều cho mỗi người chơi 7 quân bài bất kì, 15 quả bi a đánh số thứ tự từ 1 đến 15 tương ứng với quân bài từ A đến K. Ngoài ra, có một quả không ghi số được dùng làm quân bi cái để bắn các quân bi a khác xuống lỗ. Căn cứ vào quân bài được chia, người chơi sẽ dùng chiếc gậy bi a chọc vào quân bi a cái để đánh vào quân bi a có số tương ứng với quân bài được chia vào lỗ bất kì trên bàn. Nếu chọc được 1 quả bi a xuống lỗ, quả bi a có số trùng với quân bài tú lơ khơ đang cầm trên tay thì hạ quân bài đó xuống và tiếp tục chơi. Nếu chọc quả bi a xuống lỗ nhưng không trùng với quân bài tú lơ khơ mình đang cầm thì người đó phải bốc 1 quân tú lên. Đến lượt người thứ 2 chơi cũng vậy. Chơi đến khi ai chọc các quả bi a xuống lỗ trước và quả bi a đó có số trùng với quân bài tú lơ khơ đang cầm tức là ván đó người đó T. Người thua phải trả tiền cho người T. Sau khi thanh toán tiền xong tiếp tục dùng bộ tú lơ khơ chia đều cho 2 người. Mỗi người 7 quân bài để đánh ván mới. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 08-9-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Nguyễn Văn T về tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “*Gá bạc*”.

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho UBND xã V giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng
- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.280.000 đồng.

Tịch thu phát mại 02 bàn bi a, 04 cây cơ chọc, 32 quả bi a.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: *Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 40 đến 16 giờ 45 phút ngày 21/7/2020, Nguyễn Văn T đã sử dụng địa điểm do mình quản lý ở thôn K, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương để cho 2 chiếc bạc gồm Vũ Bá K và Nguyễn Duy H2, Lê Minh Đ và Tăng Phi H1 đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi đá bi-a được thua bằng tiền, nhằm thu tiền bòn là 20.000 đồng/1giờ/1 bàn thì bị phát hiện bắt giữ, thu giữ tại hai chiếc bạc tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.280.000 đồng.* Hành vi của bị cáo phạm tội: " *Gá bạc*" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm hại đến trật tự công cộng ở địa phương mà còn ảnh hưởng tới trật tự xã hội ở nhiều địa bàn khác nhau, tạo ra tâm lý không tốt cho Nhân dân trong khu vực, là nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc gia đình, là tiền đề dẫn đến nhiều vi phạm pháp luật khác, bị dư luận xã hội nên án

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thời gian đánh bạc ngắn, chưa được lợi gì về hành vi đánh bạc, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, điều kiện kinh tế, nhân thân của bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Số tiền 5.280.000 đồng là tiền thu giữ của các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ 02 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy

+ 02 bàn bi a, 04 cây cơ chọc, 32 quả bi a là tài sản riêng của bị cáo, cho các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Đối với Lê Minh Đ, Vũ Bá K không xác định được ở đâu tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với Tăng Phi H1, Nguyễn Duy H2, Công an huyện Thanh Hà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bà Bùi Thị B là chủ sở hữu quán bi a không biết bị cáo dùng địa điểm cho các đối tượng đánh bạc nên không phải chịu trách nhiệm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1,2 Điều 65; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " *Gá bạc*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.280.000 đồng;
- Tịch thu cho tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài;
- Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước 02 bàn bi a, 04 cây cơ chọc, 32 quả bi a;

*(Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương)*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Sở tư pháp Hải Dương
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Mạc Duy Phu**